



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

Cơ bản

ek

tôi

jy

bạn

hy

anh ấy

sy
hy, dit

cô ấy

dit

nó

ons

chúng tôi / chúng ta

julle

các bạn

hulle

họ

wat

cái gì

wie

ai

waar

ở đâu

hoekom

tại sao

hoe

làm sao

watter

cái nào

wanneer

lúc nào

dan

sau đó

as
sin

nếu

regtig

thật sự

maar

nhưng

omdat

bởi vì

nie

không

hierdie

này

daardie

đó

almal
ding

tất cả

of

hoặc

en

và

hier

đây

daar

đó

links

trái

regs

phải

nou
tyd

bây giờ

middag
~ 15:00

buổi chiều

voormiddag

buổi sáng

nag

ban đêm

oggend

buổi sáng

aand

buổi tối

middag
~ 12:00

buổi trưa

midderdag

nửa đêm

uur

giờ

minuut

phút

seconde

giây

dag

ngày

week

tuần

maand

tháng

jaar

năm

gister

hôm qua

vandag

hôm nay

môre

ngày mai

Maandag

thứ hai

Dinsdag

thứ ba

Woensdag

thứ tư

Donderdag

thứ năm

Vrydag

thứ sáu

Saterdag

thứ bảy

Sondag

chủ nhật

vrou

đàn bà

man

đàn ông

liefde

tình yêu

kêrel

bạn trai

vriendin

bạn gái

vriend

bạn

soen
naamwoord

hôn

seks

tình dục

kind

trẻ em

meisie

con gái

seuntjie

con trai

ma

mẹ

pa

ba

moeder

má

vader

cha

ouers

cha mẹ

seun

con trai

dogter

con gái

kleinsus

em gái

kleinboet

em trai

ousus

chị gái

ouboet

anh trai

eggenoot

chồng

eggenote

vợ

elke

mỗi / mọi

altyd

luôn luôn

eintlik

thực ra

weer
sin

lần nữa

reeds

đã

minder

ít hơn

meeste

phần lớn

meer
sin

nhiều hơn

geen

không có

baie
sin

rất

buite

ở ngoài

binne

ở trong

ver

xa

naby

gần

onder

bên dưới

bo

bên trên

langsaan

bên cạnh

voor

phía trước

agter

phía sau

almal
persoon

mọi người

saam

cùng nhau

ander

khác

lente

mùa xuân

somer

mùa hè

herfs

mùa thu

winter

mùa đông

Januarie

tháng một

Februarie

tháng hai

Maart

tháng ba

April

tháng tư

Mei

tháng năm

Junie

tháng sáu

Julie

tháng bảy

Augustus

tháng tám

September

tháng chín

Oktober

tháng mười

November

tháng mười một

Desember

tháng mười hai

noord

bắc

oos

đông

suid

nam

wes

tây

dikwels

thường xuyên

onmiddellik

ngay lập tức

skielik

đột ngột

alhoewel

mặc dù

Số

nul

0

een

1

twee

2

drie

3

vier

4

vyf

5

ses

6

sewe

7

agt

8

nege

9

tien

10

elf

11

twaaif

12

dertien

13

veertien

14

vyftien

15

sestien

16

sewentien

17

agtien

18

negentien

19

twintig

20

een en twintig

21

twee en twintig

22

ses en twintig

26

dertig

30

een en dertig

31

drie en dertig

33

sewe en dertig

37

veertig

40

een en veertig

41

vier en veertig

44

agt en veertig

48

vyftig

50

een en vyftig

51

vyf en vyftig

55

nege en vyftig

59

sestig

60

een en zestig

61

twee en zestig

62

ses en zestig

66

sewentig

70

een en sewentig

71

drie en sewentig

73

sewe en sewentig

77

tagtig

80

een en tagtig

81

vier en tagtig

84

agt en tagtig

88

negentig

90

een en negentig

91

vyf en negentig

95

nege en negentig

99

honderd

100

honderd en een

101

honderd en vyf

105

honderd en tien

110

honderd een en vyftig

151

tweehonderd

200

tweehonderd en twee

202

tweehonderd en ses

206

tweehonderd en twintig

220

tweehonderd twee en zestig

262

driehonderd

300

driehonderd en drie

303

driehonderd en sewe

307

driehonderd en dertig

330

driehonderd drie en sewentig

373

vierhonderd

400

vierhonderd en vier

404

vierhonderd en agt

408

vierhonderd en veertig

440

vierhonderd vier en tagtig

484

vyfhonderd

500

vyfhonderd en vyf

505

vyfhonderd en nege

509

vyfhonderd en vyftig

550

vyfhonderd vyf en negentig

595

seshonderd

600

seshonderd en een

601

seshonderd en ses

606

seshonderd en sestien

616

seshonderd en sestig

660

sewehonderd

700

sewehonderd en twee

702

sewehonderd en sewe

707

sewehonderd sewe en
twintig

727

sewehonderd en sewentig

770

agthonderd

800

agthonderd en drie

803

agthonderd en agt

808

agthonderd agt en dertig

838

agthonderd en tagtig

880

negehonderd

900

negehonderd en vier

904

negehonderd en nege

909

negehonderd nege en
veertig

949

negeehonderd en negentig

990

eenduisend

1000

duisend en een

1001

duisend en twaalf

1012

eenduisend tweehonderd
vier en dertig

1234

tweeëduisend

2000

tweeëduisend en twee

2002

tweeëduisend drie en twintig

2023

tweeëduisend driehonderd vyf
en veertig

2345

drieëduisend

3000

drieëduisend en drie

3003

vierëduisend

4000

vierduisend vyf en veertig

4045

vyfduisend

5000

vyfduisend seshonderd agt
en sewentig

5678

sesduisend

6000

seweduisend

7000

seweduisend agthonderd en
negentig

7890

agtduisend

8000

agtduisend negehonderd en
een

8901

negeduisend

9000

negeduisend en negentig

9090

tienduisend

10.000

tienduisend en een

10.001

twintigduisend en twintig

20.020

dertigduisend driehonderd

30.300

vier en veertig duisend

44.000

honderdduisend

100.000

vyfhonderdduisend

500.000

een miljoen

1.000.000

ses miljoen

6.000.000

tien miljoen

10.000.000

sewentig miljoen

70.000.000

honderd miljoen

100.000.000

agt honderd miljoen

800.000.000

een miljard

1.000.000.000

nege miljard

9.000.000.000

tien miljard

10.000.000.000

twintig miljard

20.000.000.000

honderd miljard

100.000.000.000

driehonderd miljard

300.000.000.000

een biljoen

1.000.000.000.000

Động từ

weet

biết

dink

nghĩ

kom

đến

sit
đứng

đặt

neem

lấy

vind

tìm

luister

nghe

werk

làm việc

praat

nói chuyện

gee

cho

van te hou

thích

help

giúp đỡ

liefhê

yêu

bel

gọi

wag

chờ đợi

staan

đứng

sit
persoon

ngồi

toemaak

đóng

oopmaak
deur

mở

verloor

thua

wen

thắng

sterf

chết

leef

sống

aanskakel

bật

afskakel

tắt

dood te maak

giết

beseer

làm bị thương

voel

chạm

kyk

xem

drink

uống

eet

ăn

loop

đi bộ

ontmoet

gặp

n weddenskap aangaan

đặt cược

soen
werkwoord

hôn

volg

đi theo

trou

antwoord

vra

cưới

trả lời

hỏi

trek

stoot

druk
vinger

kéo

đẩy

ấn

slaan

vang

veg

đánh

bắt

chiến đấu

gooi

hardloop
werkwoord

lees

ném

chạy

đọc

skryf

viết

herstel

sửa chữa

tel

đếm

sny

cắt

verkoop

bán

koop

mua

betaal

trả

studeer

học

droom

mơ

slaap

ngủ

speel

chơi

vier

ăn mừng

geniet

thưởng thức

skoonmaak

dọn dẹp

skiet

bắn

verdedig

bảo vệ

aan te val

tấn công

steel

trộm

brand

đốt

red

cứu

vlieg
werkwoord

bay

spoeg

khạc nhổ

skop

đá

byt

cắn

asemhaling

thở

ruik

ngủ

huil

khóc

sing

hát

glimlag

cười mỉm

lag

cười

groeï

lớn lên

krimp

co lại

stry

tranh luận

deel

chia sẻ

voed

cho ăn

weg te steek

trốn

waarsku

cảnh báo

swem
werkwoord

bơi

spring

nhảy

lig
werkwoord

nâng

grawe

đào

aflewer

giao hàng

soek

tìm kiếm

oefen

luyện tập

reis

đi du lịch

verf
werkwoord

vẽ

oopmaak
slot

mở

sluit

khóa

was

rửa

bid

cầu nguyện

gaarmaak

nấu ăn

braak

nôn

skree

la hét

aanhaal

trích dẫn

druk
kantoor

in

bereken

tính toán

verdien

kiếm tiền

Tính từ

nuut

mới

oud
ding

cũ

min

ít

baie
<> min

nhiều

verkeerd

sai

korrek

chính xác

sleg

xấu

goed

tốt

gelukkig

hạnh phúc

kort
afstand

ngắn

lank
afstand

dài

klein

nhỏ

groot
<> klein

lớn

pragtig

xinh đẹp

jonk

trẻ

oud
persoon

già

wit

màu trắng

swart

màu đen

rooi

màu đỏ

blou

màu xanh da trời

groen

màu xanh lá cây

geel

màu vàng

stadig

chậm

vinnig

nhanh

snaaks

vui vẻ

onregverdig

không công bằng

regverdig

công bằng

moeilik

khó

maklik

dễ

ryk

giàu

arm
<> ryk

nghèo

sterk

khỏe

swak

yếu

veilig

an toàn

moeg

mệt mỏi

trots

tự hào

versadig

siek

gesond

no bụng

bệnh

khỏe mạnh

kwaad

laag

hoog

tức giận

thấp

cao

soet

suur

sag

ngọt

chua

mềm

hard
<> sag

oulik

onnosel

cứng

đáng yêu

ngu ngốc

gek

điên khùng

besig

bận rộn

lank
liggaam

cao

kort
liggaam

thấp

bekommerd

lo lắng

verras

ngạc nhiên

goed gedra

cư xử tốt

boos

ác độc

slim

khéo léo

koud

lạnh

warm
heet

nóng

oranje

màu cam

grys

màu xám

bruin

màu nâu

pienk

màu hồng

vervelig

nhàm chán

swaar

nặng

lig
gewig

nhẹ

eensaam

cô đơn

honger

đói bụng

dors

khát nước

hartseer

buồn

steil

dốc

plat

bằng phẳng

nou
<> breed

hẹp

breed

rộng

diep

sâu

vlak

nông

groot
baie

lớn

vuil

bẩn

skoon

sạch sẽ

vol

đầy

leeg

trống rỗng

duur

đắt

goedkoop

rẻ

sexy

quyến rũ

lui

lười biếng

dapper

dũng cảm

vrygewig

hào phóng

nat

ướt

droog

khô

hard
musiek

ồn ào

stil

yên tĩnh

sonnig

nắng

reënerig

nhiều mưa

mistig

sương mù

bewolk

nhiều mây

Thể thao

gimnastiek

thể dục dụng cụ

tennis

quần vợt

hardloop
sport

chạy

fietsry

đạp xe

gholf

đánh golf

sokker

bóng đá

basketbal

bóng rổ

swem
naamwoord

bơi lội

onderwaterduik

lặn

stap

đi bộ đường dài

maraton

chạy marathon

driekamp

ba môn phối hợp

tafeltennis

bóng bàn

gewigoptel

cử tạ

boks

quyền anh

pluimbal

cầu lông

figuurskaats

trượt băng nghệ thuật

sneeu plankry

trượt ván tuyết

ski

trượt tuyết

langlauf

trượt tuyết băng đồng

yshokkie

khúc côn cầu trên băng

vlugbal

bóng chuyền

handbal

bóng ném

strandvlugbal

bóng chuyền bãi biển

rugby

bóng rugby

krieket

bóng gậy

bofbal

bóng chày

Amerikaanse voetbal

bóng bầu dục Mỹ

waterpolo

bóng nước

sierduik

nhảy cầu

branderplankry

lướt sóng

seilvaart

đua thuyền buồm

roei

chèo thuyền

joga

yoga

dans

khiêu vũ

valskermspring

nhảy dù

skaak

poker

bowling

cờ vua

đánh bài poker

bowling

ballet

múa ba lê

Động vật

vark

con lợn

koei

con bò

perd

con ngựa

hond

con chó

skaap

con cừu

aap

con khỉ

kat

con mèo

beer

con gấu

hoender

con gà

eend

con vịt

skoenlapper

con bướm

by

con ong

vis
dier

con cá

spinnepkop

con nhện

slang

con rắn

tier

con hổ

muis
dier

con chuột

haas

con thỏ

leeu

con sư tử

donkie

con lừa

olifant

con voi

duif

con chim bồ câu

gogga

con bọ

musket

con muỗi

vlieg
dier

con ruồi

mier

con kiến

walvis

con cá voi

haai
dier

con cá mập

dolfyn

con cá heo

slak

con ốc sên

padda

con ếch

panda

con gấu trúc

ysbeer

con gấu Bắc cực

wolf

con chó sói

koala

con gấu túi

kangaroo

con chuột túi

kameelperd

con hươu cao cổ

jakkals

con cáo

seekoei

con hà mã

vlermuis

con dơi

raaf

con quạ

swaan

con thiên nga

seemeeu

con chim hải âu

uil

con cú

pikkewyn

con chim cánh cụt

papegaai

con vẹt

ruspe

con sâu bướm

naaldekker

con chuồn chuồn

pylinkvis

con mực ống

seekat

con bạch tuộc

seeperd

con cá ngựa

rob

con hải cẩu

jellievis

con sứa

krap

con cua

dinosaurus

con khủng long

skilpad

con rùa cạn

krokodil

con cá sấu

Quốc gia

Europa

Châu Âu

Asië

Châu Á

Amerika

Châu Mỹ

Afrika

Châu Phi

Verenigde Koninkryk

Vương quốc Anh

Spanje

Tây Ban Nha

Switserland

Thụy sĩ

Italië

Ý

Frankryk

Pháp

Duitsland

Đức

Thailand

Thái Lan

Singapoer

Singapore

Rusland

Japan

Israel

Nga

Nhật Bản

Israel

Indië

Sjina

Verenigde State van Amerika

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexiko

Kanada

Chili

Mexico

Canada

Chile

Brasilië

Argentinië

Suid-Afrika

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigerië

Nigeria

Marokko

Ma Rốc

Libië

Libya

Kenia

Kenya

Algerië

Algeria

Egipte

Ai Cập

Nieu-Seeland

New Zealand

Australië

Úc

Cơ thể

kop

đầu

neus

mũi

hare

tóc

mond

miệng

oor

tai

oog

mắt

hand

bàn tay

voet

bàn chân

hart

tim

brein

não

nek
voor

cổ

boud

mông

skouer

vai

knie

đầu gối

been
voet

chân

arm
liggaam

tay

buik

bụng

boesem

ngực

rug

lưng

tand

răng

tong

lưỡi

lip

môi

vinger

ngón tay

toon

ngón chân

maag

dạ dày

long

phổi

lewer

gan

senuwee

dây thần kinh

nier

thận

derm

ruột

voorkop

trán

ken

cằm

wang

má

baard

râu

duim

ngón cái

pinkie

ngón tay út

ringvinger

ngón tay đeo nhẫn

middelvinger

ngón tay giữa

wysvinger

ngón tay trỏ

vingernael

móng tay

hakskeen

gót chân

ruggraat

xương sống

spier

cơ bắp

been
liggaam

xương

geraamte

bộ xương

rib

xương sườn

werwel

đốt sống

blaas

bàng quang

aar

tĩnh mạch

slagaar

động mạch

vagina

âm đạo

sperm

tinh trùng

penis

dương vật

testikel

tinh hoàn

Ngôi nhà

deur

cửa

kombuis

nhà bếp

badkamer

phòng tắm

sitkamer

phòng khách

slaapkamer

phòng ngủ

tuin

vườn

motorhuis

gara

muur

tường

kelder

tầng hầm

toilet
tuis

nhà vệ sinh

trappe

cầu thang

dak

mái nhà

venster
gebou

cửa sổ

mes

dao

koppie
warm

tách

glas

ly

bord

đĩa

koppie
koud

cốc

vullisblik

thùng rác

bak

tô

lessenaar

bàn

bed

giường

spieël

gương

stort
naamwoord

vòi hoa sen

bank
sitkamer

ghế sofa

prent

ảnh

horlosie
muur

đồng hồ

tafel

bàn

stoel

ghế

buurman

hàng xóm

hysbak

thang máy

balkon

ban công

solder

gác xép

skoorsteen

ống khói

houtlepel

muỗng gỗ

eetstokkie

đũa

eetgerei

bộ dao nĩa

lepel

muỗng

vurk

nĩa

skeplepel

cái vá

pot

nồi

pan

chảo

gloeilamp

bóng đèn

boekrak

giá sách

gordyn

rèm

matras

nệm

kussing

gối

kombers

chăn

rak

kệ

laai

ngăn kéo

klerekas

tủ quần áo

emmer

xô

besem

chổi

skaal

cái cân

wasgoed mandjie

giỏ đựng đồ giặt

bad

bồn tắm

badhanddoek

khăn tắm

seep

xà phòng

toiletpapier

giấy vệ sinh

handdoek

khăn tắm

wasbak

bồn rửa mặt

leer

cái thang

posbus

hộp thư

heining

hàng rào

Thức ăn

eier

trứng

kaas

phô mai

melk

sữa

vis

kos

cá

vleis

thịt

been

kos

xương

olie

dầu

brood

bánh mì

suiker

đường

sjokolade

sô cô la

lekkergoed

kẹo

koek

bánh bông lan

water

nước

koffie

cà phê

tee

trà

bier

bia

wyn

rượu nho

slaai

sa lát

sop

súp

nagereg
restaurant

món tráng miệng

ontbyt

bữa ăn sáng

middagete

bữa trưa

aandete

bữa tối

pizza

pizza

roomys

kem

botter

bơ

jogurt

sữa chua

tuna

cá ngừ

salm

cá hồi

ham

giăm bông

spek

thịt ba rọi

wors

xúc xích

kalkoen vleis

thịt gà tây

hoendervleis

thịt gà

beesvleis

thịt bò

varkvleis

thịt heo

lamsvleis

thịt cừu

pampoen

bí ngô

sampioen

nấm

truffel

nấm cục

knoffel

tỏi

prei

tỏi tây

gemmer

gừng

eiervrug

cà tím

soetpatat

khoai lang

wortel
groente

cà rốt

komkommer

dưa chuột

brandrissie

ớt

soetrissie

ớt chuông

ui

củ hành

aartappel

khoai tây

blomkool

bông cải trắng

kool

bắp cải

broccoli

bông cải xanh

blaarslaai

xà lách

spinasie

rau chân vịt

bamboes
kos

tre

mielies

ngô

seldery

cần tây

ertjie

đậu Hà Lan

boontjie

hạt đậu

peer

quả lê

appel

quả táo

olyf

quả ô liu

vy

quả sung

dadel

quả chà là

klapper

quả dừa

amandel

quả hạnh nhân

haselneut

hạt phỉ

grondboontjie

đậu phộng

piesang

quả chuối

mango

quả xoài

kiwi

quả kiwi

avokado

quả bơ

pynappel

quả dứa

waatlemoen

dưa hấu

druiwekorrel

quả nho

spanspek

dưa gang

framboos

quả mâm xôi

bloubessie

quả việt quất

aarbei

quả dâu tây

kersie

quả anh đào

pruim

quả mận

appelkoos

quả mơ

perske

quả đào

suurlemoen

quả chanh

pomelo

quả bưởi

lemoen

quả cam

tamatie

cà chua

kruisement

bạc hà

sitroengras

sả

kaneel

quế

vanielje

vani

sout

muối

peper

tiêu

kerrie

cà ri

tabak

thuốc lá

tofu

đậu hũ

asyn

giấm

noedel

mì sợi

sojamelk

sữa đậu nành

meel

bột mì

rys

gạo

hawer

yến mạch

koring

lúa mì

soja

đậu nành

neut

hạt

heuning

mật ong

konfyt

mứt

kougom

kẹo cao su

pannekoek

bánh kếp

koekie

bánh quy

nagereg
melk

bánh pudding

muffin

bánh muffin

doughnut

bánh rán vòng

energie drankie

nước tăng lực

lemoensap

nước cam

appelsap

nước táo

melkskommel

sữa lắc

coke

coca cola

warmsjokolade

sô cô la nóng

skemerkelkie

rượu cocktail

rum

rượu rum

whisky

rượu whisky

vodka

rượu vodka

spyskaart

thực đơn

seekos

hải sản

spaghetti

mì Ý

soesji

sushi

springmielies

bắp rang bơ

skyfies

khoai tây lát mỏng

hoendervlerkies

cánh gà

slaptjips

khoai tây chiên

mosterd

mù tạt

mayonnaise

sốt mayonnaise

tamatiesous

nước sốt cà chua

toebroodjie

bánh mì kẹp

worsbroodjie

bánh mì kẹp xúc xích

burger

bánh burger

Trường học

boek

sách

biblioteek

thư viện

huiswerk

bài tập về nhà

eksamen

bài thi

les

bài học

wetenskap

khoa học

geskiedenis

lịch sử

kuns

nghệ thuật

pen

cây bút

potlood

bút chì

eerste

thứ nhất

tweede

thứ hai

derde

thứ ba

vierde

thứ tư

navorsing

nghiên cứu

graad

bằng cấp

sportgrond

sân thể thao

woordeboek

từ điển

skoolkwartaal

học kì

notaboek

sổ tay

meetkunde

hình học

politiek

chính trị học

filosofie

triết học

ekonomie

kinh tế học

liggaamsopvoeding

giáo dục thể chất

biologie

sinh học

wiskunde

toán học

aardrykskunde

địa lý

letterkunde

văn học

chemie

hóa học

fisika

vật lý

liniaal

cái thước

uitveër

cục tẩy

skêr

cái kéo

kleefband

băng dính

gom

keo dán

balpuntpen

bút bi

skuifspeld

kẹp giấy

drie persent

3%

een honderd persent

100%

nul persent

0%

kubieke meter

mét khối

vierkante meter

mét vuông

myl

dặm

meter

mét

millimeter

mi-li-mét

sentimeter

xen-ti-mét

desimeter

đề-xi-mét

toevoeging

phép cộng

aftrekking

phép trừ

vermenigvuldiging

phép nhân

verdeling

phép chia

area

diện tích

volume

thể tích

reghoek

hình chữ nhật

vierkant

hình vuông

driehoek

tam giác

sirkel

hình tròn

liter

lít

milliliter

mililít

ton

kilogram

gram

tấn

kilôgam

gram

magneet

mikroskoop

tregter

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

laboratorium

lesing

phòng thí nghiệm

bài giảng

Thiên nhiên

as
vuur

tro

vuur
natuur

lửa

diamant

kim cương

maan

mặt trăng

son

mặt trời

ster

ngôi sao

planeet

hành tinh

kus

bờ biển

meer
water

hồ

woud

rừng

woestyn

sa mạc

heuvel

đồi núi

rots

đá

rivier

con sông

vallei

thung lũng

berg

núi

eiland

đảo

oseaan

đại dương

see

biển

ys

băng

sneeu

tuyết

storm

bão táp

reën

mưa

wind

gió

boom

cây

gras

cỏ

roos

hoa hồng

blom

hoa

metaal

kim loại

grond

đất

lawa

dụng nham

steenkool

than

sand

cát

klei

đất sét

vuurpyl

tên lửa

satelliet

vệ tinh

sterrestelsel

thiên hà

asteroïde

tiểu hành tinh

vasteland

lục địa

ewenaar

đường Xích đạo

Suidpool

Nam cực

Noordpool

Bắc cực

stroom

suối

reënwood

rừng nhiệt đới

grot

hang

waterval

thác nước

strand
rivier

bờ biển

gletser

sông băng

aardbewing

động đất

krater

miệng núi lửa

vulkaan

núi lửa

atmosfeer

khí quyển

vloed

lũ lụt

mis

sương mù

reënboog

cầu vồng

donderweer

tiếng sấm

weerlig

tia chớp

donderstorm

cơn dông

temperatuur

nhệt độ

tifoon

bão nhiệt đới

orkaan

bão

wolk

mây

tak

cành cây

blaar

lá cây

wortel
plant

rễ cây

stam

thân cây

saad

hạt giống

plastiek

nhựa

koolstofdioxide

carbon đioxit

atoom

nguyên tử

yster

sắt

suurstof

ôxy

goud

silwer

vàng

bạc

Giao thông

voertuig

xe hơi

bus

xe buýt

trein

xe lửa

spoorwegstasie

ga xe lửa

busstop

trạm dừng xe buýt

vliegtuig

máy bay

skip

tàu

vragmotor

xe tải

fiets

xe đạp

motorfiets

xe mô tô

taxi

xe taxi

verkeerslig

đèn giao thông

parkeerterrein

bãi đậu xe

pad

đường

battery

ắc quy

motor

động cơ

lugsak

túi khí

stuurwiel

vô-lăng

veiligheidsgordel

dây an toàn

band

lốp xe

kattebak

cốp sau

kaartjie-outomaat

máy bán vé

kaartjieskantoor

phòng bán vé

metro

tàu điện ngầm

sneltrein

tàu cao tốc

lokomotief

đầu máy

trem

xe điện

skoolbus

xe buýt trường học

minibus

xe buýt nhỏ

lughawe

sân bay

lugredery

hãng hàng không

helikopter

máy bay trực thăng

eerste klas

hạng nhất

ekonomiese klas

hạng phổ thông

besigheidsklas

hạng thương gia

reddingsbaadjie

áo phao

houer

công ten nơ

duikboot

tàu ngầm

passasierskip

tàu du lịch

houerskip

tàu chở hàng

seiljag

du thuyền

veerboot

phà

hawe

hải cảng

reddingsboot

xuồng cứu sinh

radar

ra đa

straatlig

đèn đường

sypaadjie

vĩa hề

vulstasie

trạm xăng

bouterrein

công trường

voetgangersoorgang

vạch qua đường

verkeersknoop

tắc đường

snelweg

đường cao tốc

tenk

xe tăng

graafmasjien

máy xúc

trekker

máy kéo

sleepwa

rơ-moóc

bromponie

xe tay ga

kabelkar

xe cáp treo

Thành phố

hospitaal

bệnh viện

skool

trường học

huis

nhà ở

rekening

hóa đơn

mark

chợ

supermark

siêu thị

woonstel

căn hộ

universiteit

trường đại học

plaas

nông trại

kerk

nhà thờ

restaurant

nhà hàng

kroeg

quán bar

gimnasium

phòng thể dục

park

công viên

toilet
park

nhà vệ sinh

kaart

bản đồ

ambulans

xe cứu thương

polisie

cảnh sát

brandbestryders

lính cứu hỏa

land

quốc gia

voorstad

ngoại ô

dorp

ngôi làng

waarborg

bảo hành

inkopiesentrum

trung tâm mua sắm

apteek

tiệm thuốc

wolkekrabber

tòa nhà chọc trời

kasteel

lâu đài

ambassade

đại sứ quán

sinagoge

giáo đường Do Thái

tempel

ngôi đền

fabriek

nhà máy

moskee

nhà thờ Hồi giáo

stadsaal

tòa thị chính

poskantoor

bưu điện

fontein

đài phun nước

nagklub

câu lạc bộ đêm

bank
park

băng ghế

golfbaan

sân golf

sokkerstadion

sân bóng đá

swembad
gebou

hồ bơi

tennisbaan

sân quần vợt

toeriste inligting

thông tin du lịch

casino

sòng bạc

kunsgalery

phòng triển lãm nghệ thuật

museum

bảo tàng

nasionale park

công viên quốc gia

aandenking

quà lưu niệm

akwarium

thủy cung

waterglybaan

trượt nước

tuimeltrein

tàu lượn siêu tốc

waterpark

công viên nước

dieretuin

vườn bách thú

speelgrond

sân chơi

nooduitgang
gebou

cửa thoát hiểm

brandalarm

chuông báo cháy

brandblusser

bình cứu hỏa

polisiestatie

đồn cảnh sát

staat

tiểu bang

streek

khu vực

hoofstad

thủ đô

Bệnh viện

ongeluk

tai nạn

pasiënt

bệnh nhân

chirurgie

phẫu thuật

pil

viên thuốc

koors

sốt

hoes

ho

ongevalle

phòng cấp cứu

intensiewe zorgenheid

khoa hồi sức tích cực

wagkamer

phòng chờ

aspirien

thuốc aspirin

slaappil

thuốc ngủ

vervaldatum

ngày hết hạn

dosis

liều lượng

hoesstrop

si-rô ho

newe-effek

tác dụng phụ

insulien

insulin

poeier

bột

kapsule

viên nhộng

vitamien

vitamin

pynstiller

thuốc giảm đau

antibiotika

kháng sinh

bakterie

vi khuẩn

virus

vi rút

hartaanval

đau tim

diarree

tiêu chảy

suikersiekte

tiểu đường

beroerte

đột quỵ

asma

hen suyễn

kanker

ung thư

griep

cúm

tandpyn

đau răng

sonbrand

cháy nắng

seerkeel

viêm họng

maagpyn

đau bụng

infeksie

nhiễm trùng

allergie

dị ứng

kramp

chuột rút

hoofpyn

đau đầu

sput

ống tiêm

kruk

nặng

X-straalfoto

chụp X quang

ultraklank masjien

máy siêu âm

pleister

bó bột

rolstoel

xe lăn

gips

bó bột

pols
medisyne

mạch

besering

chấn thương

noodgeval

cấp cứu

harsingskudding

chấn động

brandwond

vết bỏng

breuk
liggaam

gãy xương

geboortebeperkingspil

thuốc tránh thai

swangerskaptoets

thử thai

Nghề nghiệp

dokter

verpleegster

polisieman

bác sĩ

y tá

cảnh sát

president

kaptein

speurder

tổng thống

thuyền trưởng

thám tử

vlieënier

professor

onderwyser

phi công

giáo sư

giáo viên

prokureur

sekretaresse

assistent

luật sư

thư ký

trợ lý

regter

thẩm phán

bestuurder

quản lý

kok

đầu bếp

taxibestuurder

tài xế taxi

busbestuurder

tài xế xe buýt

model

người mẫu

kunstenaar

nghệ sĩ

eerste minister

thủ tướng

apteker

dược sĩ

brandweerman

lính cứu hỏa

tandarts

nha sĩ

entrepreneur

doanh nhân

politikus

chính trị gia

programmeerder

lập trình viên

lugwaardin

tiếp viên hàng không

wetenskaplike

nhà khoa học

kleuterskool onderwyseres

giáo viên mầm non

argitek

kiến trúc sư

rekenmeester

kế toán viên

konsultant

tư vấn viên

aanklaer

công tố viên

hoof bestuurder

tổng quản lý

lyfwag

vệ sĩ

verhuurder

chủ nhà

kelner

bồi bàn

sekuriteitswag

nhân viên bảo vệ

soldaat

bộ đội

visserman

ngư dân

skoonmaker

nhân viên vệ sinh

loodgieter

thợ sửa ống nước

elektrisiën

thợ điện

boer

nông dân

ontvangsdame

lễ tân

posman

người đưa thư

kassier

thu ngân

haarkapper

thợ làm tóc

skrywer

tác giả

joernalis

nhà báo

fotograaf

nhiếp ảnh gia

lebensredder

nhân viên cứu hộ

sanger

ca sĩ

musikant

nhạc sĩ

akteur

diễn viên

verslaggewer

phóng viên

afrigter

huấn luyện viên

skeidsregter

trọng tài

Kinh doanh

geld

tiền

kantoor

văn phòng

stres

áp lực

versekering

bảo hiểm

personeel

nhân viên

departement

bộ phận

salaris

lương

adres

địa chỉ

brief

lá thư

telefoonnummer

số điện thoại

URL

url

e-pos adres

địa chỉ email

webwerf

trang mạng

e-pos

thư điện tử

handtekening

chữ ký

verlies

thua lỗ

wins

lợi nhuận

kliënt

khách hàng

bedrag

số tiền

kredietkaart

thẻ tín dụng

wagwoord

mật khẩu

kontant masjien

máy rút tiền

belasting

thuế

vergaderkamer

phòng họp

besigheidskaartjie

đanh thiếp

IT

công nghệ thông tin

menslike hulpbronne

nhân sự

regsdepartement

bộ phận pháp lý

rekeningkunde

kế toán

bemarking

tiếp thị

verkope

bán hàng

kollega

đồng nghiệp

werkgewer

người sử dụng lao động

werknemer

nhân viên

nota

chú thích

voorlegging

thuyết trình

lêer
kantoor

rubberstempel

projektor

bìa cứng

con dấu cao su

máy chiếu

pakkie

zegel

koevert

bưu kiện

con tem

phong bì

webblaaier

belegging

aandelebeurs

trình duyệt

đầu tư

sàn giao dịch chứng khoán

banknoot

munten

rente

tiền giấy

tiền xu

tiền lãi

lening

khoản vay

rekeningnommer

số tài khoản

bankrekening

tài khoản ngân hàng

Thiết bị

telefoon

điện thoại

TV-stel

bộ tivi

kamera

máy ảnh

radio

đài radio

waaier

quạt

luchtverkoeler

máy điều hòa

koffiemachine

máy pha cà phê

broodrooster

máy nướng bánh mì

stofzuiger

máy hút bụi

haardroër

máy sấy tóc

ketel

ấm đun nước

skottelgoedwasser

máy rửa chén

kooktoestel

bếp điện

oond

lò nướng

mikrogolf

lò vi sóng

yskas

tủ lạnh

wasmasjien

máy giặt

afstandbeheer

điều khiển từ xa

oorfoon

tai nghe

muis
rekenaar

chuột

sleutelbord
rekenaar

bàn phím

hardeskyf

ổ cứng

USB-stokkie

thanh USB

skandeerder

máy quét

drukker

máy in

rekenaarskerm

màn hình

skootrekenaar

máy tính xách tay

robot

rô bốt

luidspreker

loa

